

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Giá Rai, ngày 08 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2023/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Văn B, sinh năm 1989. Cư trú tại: Ấp 4, xã T V, thành phố C M, tỉnh C M

Bị đơn: Bà Trần Thị K, sinh năm 1994. Cư trú tại: ấp K T B, xã T P, thị xã G R, tỉnh B L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Văn B và bà Trần Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn B và bà Trần Thị K thuận tình ly hôn.
- Việc nuôi con: Giao người con tên Trương Tấn P sinh ngày 20 tháng 01 năm 2015 cho ông Trương Văn B được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Bà Trần Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con do mình không trực tiếp nuôi, mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

+ Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Về cấp dưỡng: Do ông Trương Văn B không yêu cầu (mặc dù Tòa án đã giải thích) nên không đặt ra xem xét giải quyết.

-Về tài sản chung: Ông Trương Văn B và bà Trần Thị K thống nhất không yêu cầu xem xét giải quyết trong vụ án này.

- Về nợ chung: Ông Trương Văn B và bà Trần Thị K thống nhất xác định không có nợ chung nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

-Về án phí: Ông Trương Văn B tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đồng. Ông B đã dự nộp án phí 300.000đồng tại biên lai thu số 0004715 ngày 21/02/2023 được chuyển thu án phí 150.000đồng, ông B được hoàn nhận lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Yến Ngọc